BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN SỨ VIGLACERA THANH TRÌ
Năm báo cáo: 2019

I. Thông tin chung

1. *Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: Thanh Tri Sanitary Joint Stock Company

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100107557

- Vốn điều lệ: 63.000.000.000 đồng

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: *63.000.000.000 đồng*

- Địa chỉ: Đường Nguyễn Khoái, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành Phố Hà Nội

- Số điện thoại: 0243 8611056

- Số fax: 0243 8613147

- *Website*: http://viglacerathanhtri.vn/

- Mã cổ phiếu (nếu có): TVA

Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay).

Công ty cổ phần sứ Viglacera Thanh Trì ngày nay tiền thân là xưởng Gạch Thanh Trì được thành lập ngày 22/3/1961 với khoảng 100 cán bộ, công nhân viên, đến tháng 7/1964, xưởng Gạch Thanh Trì đã được nâng cấp thành Xí nghiệp Gạch Thanh Trì. Sau năm 1975 Xí nghiệp Gạch Thanh Trì được đổi tên thành Nhà máy Sành sứ xây dựng Thanh Trì, với nhiệm vụ nghiên cứu, sản xuất chủ yếu là gạch men kính và sứ vệ sinh. Với điều kiện công nghệ lúc đó, sản phẩm gạch men kính chủ yếu là kích thước nhỏ 110x110mm, sứ vệ sinh mới chỉ là các xí xổm, chậu rửa, tiểu treo đơn giản và chất lượng thấp. Năm 1993, trong điều kiện hết sức khó khăn, Nhà máy đã mạnh dạn xây dựng dự án đầu tư dây chuyền sản xuất sứ vệ sinh cao cấp với công nghệ và thiết bị tiên tiến của Italy công suất 75.000 sản phẩm/năm. Bằng nỗ lực hết mình của mỗi cán bộ, công nhân viên, sự năng động và quyết tâm của lãnh đạo, dây chuyền sản xuất sứ vệ sinh cao cấp đầu tiên tại Việt Nam đã đi vào hoạt động, cho ra lò những sản phẩm sứ vệ sinh cao cấp đạt tiêu chuẩn châu Âu. Cũng từ đây, Nhà máy được đổi tên thành Công ty Sứ Thanh Trì. Năm 2008 Công ty cổ phần hóa và đổi tên thành Công ty cổ phần sứ

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN SỨ VIGLACERA THANH TRÌ
Ký ngày: 28/2/2020 14:52:48

Viglacera Thanh Trì. Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100107557 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/04/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 03/09/2019

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất*):* Kinh doanh các sản phẩm sứ vệ sinh, các loại phụ kiện sứ vệ sinh và các loại vật liệu xây dựng khác.

- Địa bàn kinh doanh: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất*)*: Miền Bắc, miền Trung, miền Nam và xuất khẩu.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.

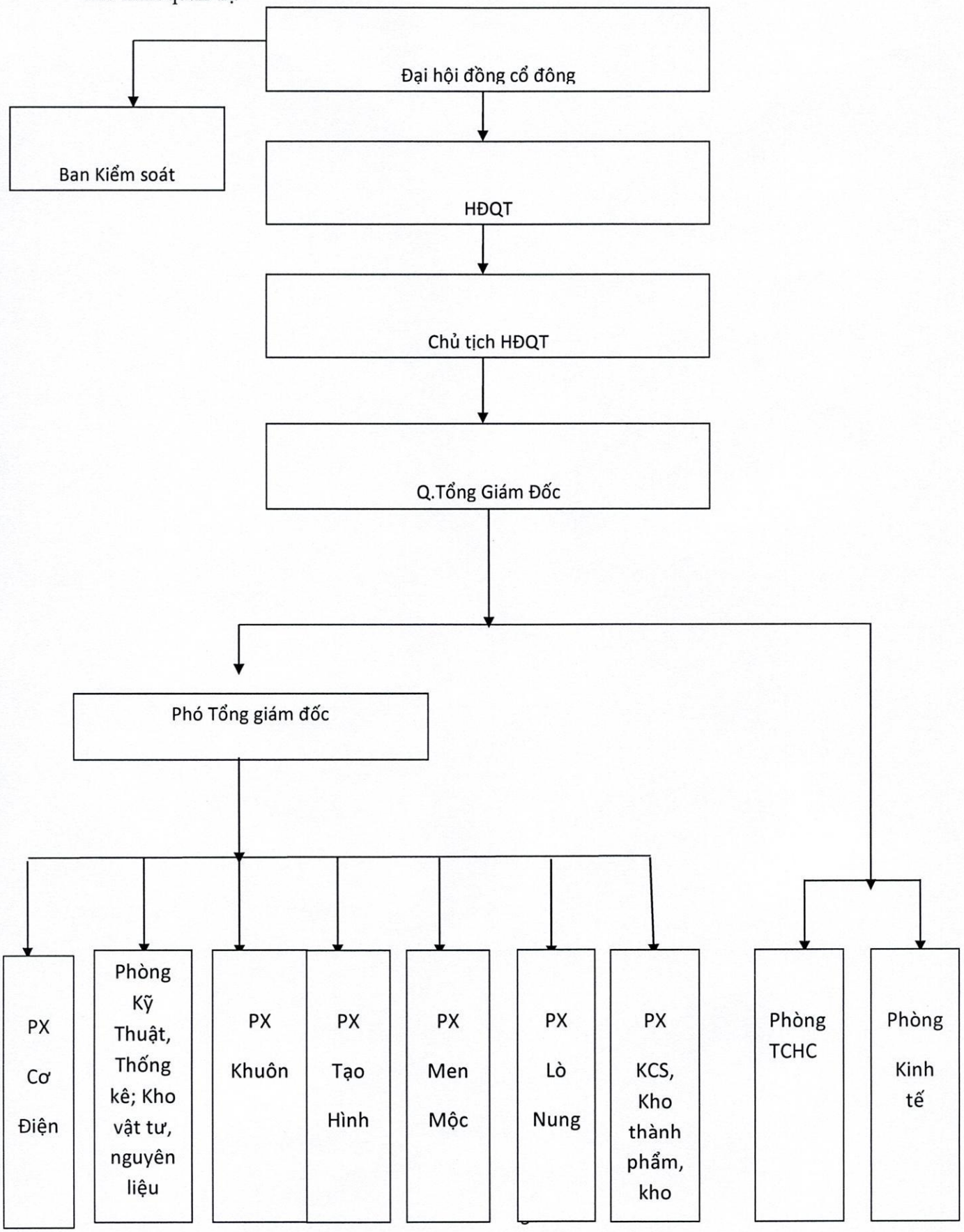

- Cơ cấu bộ máy quản lý.

- **Đại hội đồng Cổ đông**

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty. Đại hội đồng Cổ đông quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty, quyết định định hướng phát triển của Công ty, bầu, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát…

- **Hội đồng Quản trị**

Hội đồng Quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 6 thành viên:

Ông: Quách Hữu Thuận	-Chủ tịch
Ông: Trần Huy Vĩnh	-Ủy viên
Ông: Nguyễn Văn Lý	-Ủy viên
Ông: Đinh Quang Huy	-Ủy viên
Ông: Lê Anh Tuấn	-Ủy viên
Ông: Trần Nguyên Quang	-Ủy viên

Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Cơ cấu Ban Kiểm soát hiện tại như sau:

Ông: Ngô Trọng Toán	-Trưởng ban
Ông: Lê Đăng Chung	-Thành viên
Ông: Nguyễn Mạnh Sơn	-Thành viên

- **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc bao gồm Giám đốc và các phó Giám đốc, do HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm. Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty và là người điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh, sản xuất và công việc khác thuộc thẩm quyền của Công ty. Cơ cấu Ban Giám đốc hiện tại như sau:

Ông: Trần Huy Vĩnh - Quyền Tổng giám đốc

Ông: Trần Nguyên Quang - Phó Tổng giám đốc

Bà: Nguyễn Thị Hương Giang - Kế toán trưởng

Phòng Tổ chức Hành chính:

Là phòng chuyên môn tham mưu cho HĐQT, TGĐ Công ty về công tác tổ chức sản xuất, quản lý

và sử dụng lực lượng lao động, thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động, định mức lao động. Tham gia công tác thanh tra, bảo vệ quân sự và thi đua khen thưởng, kỷ luật toàn Công ty.

Phòng Tổ chức Hành chính có các nhiệm vụ sau:

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác tổ chức bộ máy, nhân sự của Công ty;
- Thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ;
- Tổ chức tuyển dụng nhân sự; Quản lý, lưu trữ hồ sơ của CBCNV;
- Lên kế hoạch và hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách, lương, thưởng;
- Xây dựng, kiểm tra và theo dõi việc thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty;
- Công tác bảo vệ - quân sự;
- Công tác quản trị văn phòng.

Phòng Kinh tế:

Có chức năng tham mưu cho HĐQT, TGĐ Công ty về việc triển khai thực hiện công tác tài chính kế toán, thông tin kinh tế và kế toán kinh tế theo đúng điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, đồng thời kiểm soát mọi hoạt động kinh tế tài chính của Công ty theo pháp luật. Nội dung cơ bản bao gồm:

- Thu thập, xử lý số liệu kế toán;
- Kiểm tra, giám sát thu chi tài chính;
- Phân tích số liệu kế toán, và đề xuất giải pháp;
- Triển khai thực hiện, giám sát kế hoạch tài chính;
- Thực hiện việc quản lý vật tư, thanh lý tài sản, kiểm kê định kỳ;
- Thực hiện việc làm báo cáo liên quan đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty;
- Hướng dẫn, chủ trì xây dựng các định mức kinh tế - kỹ thuật.

Phân xưởng KCS:

Phân xưởng KCS có các nhiệm vụ sau:

- Lập kế hoạch, hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm soát và đánh giá các quá trình của hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm trong toàn Công ty, bao gồm: việc lập kế hoạch tổng thể và kế hoạch chi tiết kiểm soát chất lượng đối với từng loại sản phẩm; tổ chức kiểm soát, thống kê, đo lường, phân tích đánh giá chất lượng đối với từng loại sản phẩm;
- Thống kê và kiểm soát đầu vào hệ thống tiêu chuẩn của từng loại sản phẩm. Kiểm soát quá trình kiểm nghiệm và hiệu chuẩn máy, thiết bị;
- Chủ trì kiểm soát, thống kê, phân tích sản phẩm không phù hợp; kịp thời chỉ đạo các đơn vị khắc phục và áp dụng các hành động phòng ngừa/cải tiến;
- Cập nhật các văn bản của hệ thống quản lý chất lượng;
- Thống kê, cập nhật các yêu cầu của khách hàng đối với sản phẩm và phối hợp với các đơn vị

chỉ đạo giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình kiểm soát chất lượng sản phẩm đầu ra trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Phòng;

- Hàng năm tham gia xây dựng mục tiêu chất lượng của Công ty và tổ chức thực hiện, kiểm soát, đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu chất lượng trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Phân xưởng theo sự phân công của Tổng Giám đốc Công ty.

BỘ PHẬN SẢN XUẤT

Bộ phận sản xuất của Công ty là đơn vị trực tiếp thực hiện công tác sản xuất sản phẩm sứ vệ sinh theo chỉ tiêu kế hoạch do Công ty giao.

Bộ phận sản xuất gồm các phân xưởng sau:

Phân xưởng Cơ điện

Phòng Kỹ thuật

Phân xưởng Khuôn

Phân xưởng Tạo hình

Phân xưởng Men Mộc

Phân xưởng Lò nung

- Các công ty con, công ty liên kết: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty*:* Tối đa hóa lợi ích cho các cổ đông

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn*:* Trở thành nhà sản xuất sứ vệ sinh số 1 tại Việt Nam thông qua việc đầu tư mở rộng sản xuất

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty*:* Thân thiện với môi trường, sản xuất sản phẩm tạo ra của cải vật chất cho xã hội.

5. Các rủi ro: (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường).

Rủi ro về kinh tế: Năm 2019 ảnh hưởng trực tiếp của chiến tranh thương mại Mỹ và Trung Quốc nên thị trường nội địa đã bị sản phẩm sứ giá rẻ tràn vào theo các đường chính ngạch và tiểu ngạch.

- Rủi ro về lãi suất Ngân hàng: Lãi suất ngân hàng ổn đinh không biến động nhiều.

- Rủi ro trong khâu sản xuất: Không có rủi ro

- Rủi ro do thiên tai: Năm 2019, hoạt động kinh doanh của Công ty không bị gián đoạn do yếu tố thiên tai gây ra

II. Tình hình hoạt động trong năm.

1. Đối với sản xuất

1.1 Công tác quản trị

- Thực hiện công tác quản trị đổi mới theo xu hướng phát triển của ngành sứ vệ sinh và nhu cầu thị trường. Đặt hiệu quả SXKD làm mục tiêu, chuyển dịch cơ cấu sản phẩm theo chiều hướng tăng sản phẩm giá trị cao làm giải pháp, năm 2019: Sản lượng tiêu thụ và bệt liền khối 63.816 sp.

- Lập các nhóm chất lượng, các nhóm công việc liên quan đến SXKD để các cá nhân, bộ phận liên quan có thông tin kịp thời nhằm triển khai, xử lý công việc được nhanh nhất.

- Duy trì dự trữ nguyên liệu dẻo có chất lượng (cao lanh, đất sét) luôn đầy hết các kho tại Công ty tối thiểu lên 3 tháng sản xuất và dự trữ 1 năm tại nhà cung cấp đã đóng góp một phần quan trọng cho sản xuất ổn định, sản xuất được các sản phẩm khó.

- Lựa chọn các nhà cung cấp có năng lực, uy tín. Thực hiện nghiêm túc công tác đấu thầu chào hàng cạnh tranh nên nguồn cung ứng năm 2019 cho Công ty được ổn định, giá tốt cho từng thời điểm có biến động như: Zircon, ô xít kẽm, CMC, LPG…

- Duy trì thường xuyên chương trình 5S, ISO 9001:2015, ISO 14001: 2015 để bảo vệ môi trường và nhằm hỗ trợ cho quản lý về điều hành sản xuất tốt hơn.

- Đã hỗ trợ sản xuất khuôn và cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề cho Công ty sứ Viglacera Mỹ Xuân là 23 người.

1.2. Công tác công nghệ - Kỹ thuật sản xuất:

- Sản lượng sản xuất được 440.916 sản phẩm bằng 100,2% so với kế hoạch năm (trong đó bệt liền sản xuất được 64.475sp bằng 109% so với kế hoạch).

- Chất lượng sản phẩm nung lần 1 đạt 86,77% bằng 97,5% so với kế hoạch năm (trong đó: Bệt liền đạt 82,47% bằng 99,4% kế hoạch năm).

- Một số công việc đã làm được trong năm 2019:

- Luôn thực hiện và triển khai nghiên cứu bài phối liệu mới phù hợp, giám sát chặt chẽ ở các khâu trong dây chuyền sản xuất từ nguyên liệu đầu vào, nguyên liệu nạp máy… để duy trì ổn định các thông số phù hợp giữ ổn định cho sản xuất và sản xuất có hiệu quả.

- Đối với phân xưởng tạo hình:

+ Tăng cường đào tạo công nhân để đáp ứng được yêu cầu chuyển dịch cơ cấu sản phẩm trong sản xuất theo hướng tăng các sản phẩm có giá trị cao như: Bệt thông liền, sản phẩm có giá trị cao, giảm dần các sản phẩm có giá trị thấp và không mang lại hiệu quả.

- Đối với bộ phận kiểm tra mộc, phun men:

+Tăng cường giám sát chặt chẽ khâu kiểm tra mộc, phun men để chọn được sản phẩm mộc có chất lượng giao sang khâu lò nung nhằm giảm khuyết tật sản phẩm sau nung.

+ Thực hiện tốt việc phun men trên hệ thống rô bốt qua đó đã nâng cao chất lượng bề mặt men cho sản phẩm sản xuất.

- Đối với lò nung: Chủ động tìm cách xếp sản phẩm hợp lý vừa tăng khối xếp vừa ổn định nhiệt trong lò nhờ đó mà chất lượng nung ổn định.

- Phân xưởng khuôn:

+ Tập trung kiểm tra, sửa chữa và làm lại những khuôn mẹ có chất lượng bề mặt không đảm bảo, kiểm tra và chỉnh sửa lại các chi tiết chưa chính xác để đảm bảo khi lắp khuôn mẹ kín khít, nâng cao chất lượng khuôn sản xuất.

+ Chuyển đổi khuôn mẹ từ khuôn đổ rót thủ công thành khuôn mẹ đổ rót trên băng, phối hợp với Trung tâm khuôn mẫu - Công ty Thương mại phát triển các sản phẩm mới trên máy CNC.

- Phân xưởng KCS:

+ Thực hiện phân loại theo tiêu chuẩn TCCS 02 : 2015.

+ Sắp xếp lại nhà xưởng, phân loại sản phẩm theo line, bốc xếp sản phẩm xuất nhập kho… nên bộ mặt phân xưởng được thay đổi hoàn toàn nhằm mục đích kiểm soát chất lượng đầu ra và phục vụ nhanh cho công tác bán hàng.

- Phân xưởng Cơ điện: Thực hiện tốt việc bảo dưỡng máy móc, thiết bị định kỳ và chế tạo lắp đặt các băng đổ rót theo kế hoạch.

1.3 Sản phẩm mới:

- Đã thực hiện hiện xong mẫu chậu Hàn quốc cho khách hàng, chuyển đổi xong si phông nhựa cho bệt liền V199, V62.

2. *Đối với tiêu thụ:*

- Đã phối với Công ty Thương mại triển khai sản xuất đảm bảo theo đơn đặt hàng và nhu cầu thị trường, sản lượng tiêu thụ mới đạt 428.414 sp bằng 97% kế hoạch năm (trong đó: Bệt liền 63.816sp đạt 108%). Doanh thu đạt 231,437 tỷ đồng bằng 92% kế hoạch (trong đó: Phần sứ doanh thu đạt 157,148 tỷ đồng bằng 92% kế hoạch; Doanh thu xuất khẩu đạt 35,882 tỷ đồng đạt 112% kế hoạch năm).

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành: (*Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác).*

Ông Quách Hữu Thuận - Chủ tịch HĐQT

1	Họ và tên:	**Quách Hữu Thuận**
2	Giới tính:	Nam
3	Ngày tháng năm sinh:	22 tháng 06 năm 1974
4	Nơi sinh:	Ý Yên - Nam Định
5	Quốc tịch:	Việt Nam
6	CMND số:	036074007323 Ngày cấp: 18/4/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
7	Dân tộc	Kinh
8	Quê quán	Yên Minh - Ý Yên - Nam Định
9	Địa chỉ thường trú:	Số 9, Đường ĐX6, Khu đô thị Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội
10	Điện thoại liên hệ:	Cơ quan: 02438611056; Di động: 0913520727
11	Trình độ văn hóa:	12/12
12	Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư hóa Silicat, Thạc sỹ quản trị kinh doanh

13

6/1997 - 7/2000	Cán bộ Kỹ thuật	Công ty Xi măng Hà Tiên 2
8/2000 - 2/2001	Cán bộ Kỹ thuật	Nhà máy Thuỷ tinh Phú Thọ
5/2001 - 01/2002	Cán bộ Ban CB SX	Công ty Gạch Granite Tiên Sơn
02/2002 - 7/2003	Phó Quản đốc PXSX	Công ty Gạch Granite Tiên Sơn
8/2003 - 11/2005	Quản đốc PXSX	Công ty Gạch ốp lát Thăng Long Viglacera
11/2005 - 01/2007	Quản đốc PXSX	Công ty Granite Tiên Sơn Viglacera
01/2007 - 10/2007	Phó Giám đốc	Công ty Granite Viglacera Tiên Sơn
11/2007 - 6/2012	Phó Giám đốc	Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn
6/2012- nay	Giám đốc	Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn

- Chức vụ công tác hiện nay:
  + Giám đốc ban gạch ốp lát sứ vệ sinh – Tổng công ty Viglacera – CTCP
  + Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn
  + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội
  + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh Gạch ốp lát Viglacera
  + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Viglacera

	+ Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bao bì & Má phanh Viglacera + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Việt Trì Viglacera + Giám đốc Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn
14	Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì
15	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: + Giám đốc ban gạch ốp lát sứ vệ sinh – Tổng công ty Viglacera – CTCP + Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh Gạch ốp lát Viglacera + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Viglacera + Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bao bì & Má phanh Viglacera + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Việt Trì Viglacera + Giám đốc Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn
16	Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 15/07/2019): : 1.257.760 cổ phần (chiếm 19,96% tổng số cổ phần đang lưu hành). • Sở hữu: 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành) • Đại diện Tổng công ty Viglacera-CTCP : 1.257.760 cổ phần (chiếm 19,96% tổng số cổ phần đang lưu hành).
17	Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: không có

18	Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
19	Các khoản nợ đối với Công ty	Không
20	Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không
21	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

Ông Trần Huy Vĩnh - Thành viên HĐQT, Quyền Tổng giám đốc.

1	Họ và tên:	Trần Huy Vĩnh
2	Giới tính:	Nam
3	Ngày tháng năm sinh:	05/03/1967
4	Nơi sinh:	Tân Lễ, Hưng Hà, Thái Bình
5	Quốc tịch:	Việt Nam

6	CMND số:	131044903
7	Dân tộc	Kinh
8	Quê quán	Tân Lễ, Hưng Hà, Thái Bình
9	Địa chỉ thường trú:	Tổ 14A, Phố Hai Bà Trưng, Phường Thọ Sơn, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
10	Điện thoại liên hệ:	0913027286
11	Trình độ văn hóa:	10/10
12	Trình độ chuyên môn:	Công nhân kỹ thuật cao - chuyên gia sản xuất sứ vệ sinh

13 Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
08/1985 – 03/1988	Lữ đoàn 297	Hạ sỹ - Tiểu đội trưởng
09/1997 – 12/1999	Công ty Sứ Việt Trì	Đốc Công
01/2000 – 10/2001	Công ty Sứ Việt Trì	Phụ trách xưởng I
11/2001 – 04/2003	Công ty Sứ Việt Trì	Phó quản đốc phụ trách xưởng I
05/2003 – 12/2005	Công ty CP Việt Trì Viglacera	Quản đốc xưởng I
01/2006 – 02/2008	Công ty CP Việt Trì Viglacera	Phụ trách sản xuất
03/2008 – 12/2008	Công ty CP Việt Trì Viglacera	Phó giám đốc phụ trách sản xuất
01/2009 – 08/2014	Công ty CP Việt Trì Viglacera	Phó giám đốc
09/2014 – 09/2017	Công ty CP Việt Trì Viglacera	Giám đốc
10/2017 – 12/2017	Tổng Công ty Viglacera – CTCP	Phó ban chỉ đạo dự án đầu tư nhà máy sứ Viglacera Mỹ Xuân – Bà Rịa – Vũng Tàu
01/2018 – 03/2018	Tổng Công ty Viglacera – CTCP	Phó giám đốc ban gạch ốp lát sứ vệ sinh
03/2018 – 06/2018	-Tổng Công ty Viglacera – CTCP -Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì	Phó giám đốc ban gạch ốp lát sứ vệ sinh Ủy viên Hội đồng quản trị
06/2018 - 12/2018	Tổng Công ty Viglacera – CTCP	Phó giám đốc ban gạch ốp lát sứ vệ sinh
	-Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì	Ủy viên Hội đồng quản trị
	Công ty sứ Viglacera Mỹ Xuân – Bà Rịa – Vũng Tàu	Giám Đốc
01/2019 – 5/2019	Tổng Công ty Viglacera – CTCP	Phó giám đốc ban gạch ốp lát sứ vệ sinh
	-Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì	Ủy viên Hội đồng quản trị
06/2019 - nay	-Tổng Công ty Viglacera – CTCP	Phó giám đốc ban gạch ốp lát sứ vệ

			sinh
		-Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì	- Ủy viên Hội đồng quản trị - Quyền Tổng giám đốc
14	Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên HĐQT Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì, Quyền Tổng giám đốc Công ty cp sứ Viglacera Thanh Trì.		
15	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó giám đốc ban gạch ốp lát sứ vệ sinh – Tổng Công ty Viglacera - CTCP		
16	Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 15/07/2019): cổ phần (chiếm 17,48% tổng số cổ phần đang lưu hành). • Sở hữu: 21.400 cổ phần (chiếm 0,34% tổng số cổ phần đang lưu hành) • Đại diện Tổng công ty Viglacera-CTCP: 1.080.000 cổ phần (chiếm 17,14% tổng số cổ phần đang lưu hành)		
17	Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ:		
18	Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
19	Các khoản nợ đối với Công ty	Không	
20	Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không	
21	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không	

Ông Nguyễn Văn Lý - Ủy viên HĐQT

1	Họ và tên:	**Nguyễn Văn Lý**
2	Giới tính:	Nam
3	Ngày tháng năm sinh:	16 tháng 09 năm 1973
4	Nơi sinh:	Yên Phương- Yên Lạc- Vĩnh Phúc
5	Quốc tịch:	Việt Nam
6	Căn cước công dân:	026073002266 Ngày cấp: 02/10/2017 Nơi cấp: Cục trưởng cục Cảnh sát ĐKĐL cư trú và ĐLQG về dân cư
7	Dân tộc	Kinh
8	Quê quán	Yên Phương- Yên Lạc- Vĩnh Phúc
9	Địa chỉ thường trú:	Số 12-IF2, Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội
10	Điện thoại liên hệ:	02438611056
11	Trình độ văn hóa:	12/12
12	Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế

13 Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/1992 - 04/1994	Xí nghiệp cung ứng vật tư vận tải	Nhân viên
05/1994 - 04/1996	Tổng công ty thủy tinh và gốm xây dựng (nay là Tổng công ty Viglacera - CTCP)	Nhân viên
05/1996 - 08/1998	Công ty Nguyên liệu vật tư và Thiết bị (Nay là Công ty CP Nguyên liệu Viglacera)	Nhân viên tiêu thụ
09/1998 - 08/2001	Công ty Sứ Thanh Trì (Nay là Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì)	Nhân viên tiêu thụ
09/2001 - 1/2003	Công ty Sứ Viglacera Thanh Trì	Phó phòng kinh doanh
2/2003 - 9/2004	Công ty Sứ Viglacera Thanh Trì	Trưởng phòng kinh doanh
10/2004 - 02/2006	Công ty Sứ Viglacera Thanh Trì	Trưởng chi nhánh Hồ Chí Minh
03/2006 - 01/2008	Công ty cp Việt Trì Viglacera	Phó giám đốc
02/2008 - 03/2009	Công ty cp Thương mại Viglacera	Phó Tổng giám đốc
04/2009 -03/2013	Công ty cp Thương mại Viglacera	Tổng giám đốc
03/2013 – 07/2013	Công ty cp Thương mại Viglacera	Tổng giám đốc
	Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì	Ủy viên HĐQT
7/2013 – 19/12/2017	Công ty cp Thương mại Viglacera	Tổng giám đốc
	Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì	Ủy viên HĐQT
	Công ty cổ phần Kinh doanh Gạch ốp lát Viglacera	Chủ tịch HĐQT
	Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội	Ủy viên HĐQT
19/12/17- T12/2018	Công ty CP Thương mại Viglacera	Tổng giám đốc
	Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì	Chủ tịch HĐQT
	Công ty cổ phần Kinh doanh Gạch ốp lát Viglacera	Chủ tịch HĐQT
	Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội	Ủy viên HĐQT
	Công ty cổ phần Việt Trì Viglacera	Chủ tịch HĐQT
T12/2018 - nay	Công ty CP Thương mại Viglacera	Tổng giám đốc
	Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì	Ủy viên HĐQT
	Công ty cổ phần Kinh doanh Gạch ốp lát Viglacera	Ủy viên HĐQT

		Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội	Ủy viên HĐQT
		Công ty cổ phần Việt Trì Viglacera	Ủy viên HĐQT
14	Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên HĐQT Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì		
15	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Tổng giám đốc Công ty cp Thương mại Viglacera; Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Kinh doanh Gạch ốp lát Viglacera; ỦY viên HĐQT Công ty cổ phần Việt Trì Viglacera. Uỷ Viên HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội		
16	Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 15/07/2019): 642.647 cổ phần (chiếm 10,20% tổng số cổ phần đang lưu hành). • Sở hữu: 162.647 cổ phần (chiếm 2,58% tổng số cổ phần đang lưu hành) • Đại diện Tổng công ty Viglacera-CTCP: 480.000 cổ phần (chiếm 7,62% tổng số cổ phần đang lưu hành)		
17	Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: không có		
18	Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
19	Các khoản nợ đối với Công ty	Không	
20	Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không	
21	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không	

Ông Đinh Quang Huy - Thành viên HĐQT:

1	Họ và tên:	Đinh Quang Huy
2	Giới tính:	Nam
3	Ngày tháng năm sinh:	28/08/1943
4	Nơi sinh:	Lam Hạ , Duy Tiên, Hà Nam
5	Quốc tịch:	Việt Nam
6	CMND số:	035043000037
7	Dân tộc	Kinh
8	Quê quán	Lam Hạ , Duy Tiên, Hà Nam
9	Địa chỉ thường trú:	Số 55 Ngõ Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội
10	Điện thoại liên hệ:	0913208727
11	Trình độ văn hóa:	10/10
12	Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư hóa Silicat
13	Quá trình công tác:	

	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
	Năm 1967 – 1974	Trường kiến trúc Hà Tây	Giáo viên
	Năm 1975 – 1981	Trường Trung học số 4 – Bộ Xây Dựng	Phó phòng giáo vụ, Trưởng phòng giáo vụ
	Năm 1982 – 1986	Xí nghiệp gạch Hữu Hưng Hà Nội	Phó Giám Đốc
	Năm 1986 – 1993	Xí nghiệp gạch Hữu Hưng Hà Nội	Giám đốc
	Năm 1994 – 02/1995	Công ty gốm xây dựng Hữu Hưng Hà Nội	Giám đốc
	03/1995 – 05/1995	Tổng Công ty thủy tinh và gốm xây dựng (Nay là Tổng Công ty Viglacera – CTCP)	Phó Tổng giám đốc
	06/1995 – 04/2005	Tổng Công ty thủy tinh và gốm xây dựng (Nay là Tổng Công ty Viglacera – CTCP)	Tổng giám đốc
	05/2005 – nay	Hiệp hội gốm sứ xây dựng Việt Nam	Chủ tịch
14	Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên HĐQT Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì		
15	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch hiệp hội gốm sứ xây dựng Việt Nam, chuyên gia cao cấp Hội đồng Nghiên cứu và phát triển Viglacera – Tổng Công ty Viglacera – CTCP, UVHĐQT Công ty CP Viglacera Thăng Long, UVHĐQT Công ty CP Viglacera Hạ Long, UVHĐQT Công ty CP Viglacera Tiên Sơn, UVHĐQT Công ty CP Viglacera Hà Nội		
16	Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 15/07/2019): 430.400 cổ phần (chiếm 6,83% tổng số cổ phần đang lưu hành). • Sở hữu: 430.400 cổ phần (chiếm 6,83% tổng số cổ phần đang lưu hành) • Đại diện : 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)		
17	Số cổ phần do người có lien quan nắm giữ:		
18	Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
19	Các khoản nợ đối với Công ty	Không	
20	Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không	
21	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không	

Ông Lê Anh Tuấn - Thành viên HĐQT:

1	Họ và tên:	Lê Anh Tuấn
2	Giới tính:	Nam
3	Ngày tháng năm sinh:	15 tháng 07 năm 1974

4	Nơi sinh:	Xã Hà Thạch - Thị xã Phú Thọ - Tỉnh Phú Thọ
5	Quốc tịch:	Việt Nam
6	CMND số:	131617441 Ngày cấp: 12/09/2015 Nơi cấp: CA Tỉnh Phú Thọ
7	Dân tộc	Kinh
8	Quê quán	Xã Hà Thạch – Thị xã Phú Thọ - Tỉnh Phú Thọ
9	Địa chỉ thường trú:	Số 5, Tổ 42, Tân Phú - Phường Âu Cơ, Thị xã Phú Thọ, Tỉnh Phú Thọ
10	Điện thoại liên hệ:	Cơ quan: 0210 3846487 Di động: 0948 121 333
11	Trình độ văn hóa:	12/12
12	Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư công nghệ Silicat

13 Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/1997 – 10/2001	Công ty CP Việt Trì Viglacera	Cán bộ thí nghiệm
2001 – 12/2005	Phòng KTTN Côngty CP Việt Trì Viglacera	Phó phòng
01/2006 - 10/2016	Phòng KTTN Công ty CP Việt Trì Viglacera	Trưởng phòng
11/2016 - 09/2017	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng nhà máy Sứ Viglacera Mỹ Xuân	Phó Giám đốc
09/2017 - 19/12/2017	Công ty CP Việt Trì Viglacera	Quyền Tổng Giám đốc
19/12/2017 – 23/04/2019	Công ty CP Việt Trì Viglacera	Q.Tổng Giám đốc
	Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì	Ủy viên HĐQT
23/04/2019– nay	Công ty CP Việt Trì Viglacera	Tổng Giám đốc
	Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì	Ủy viên HĐQT

14	Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên HĐQT Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì
15	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Tổng Giám đốc Công ty CP Việt Trì Viglacera, Ủy viên HĐQT Công ty CP Việt Trì Viglacera
16	Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 15/07/2019): 494.400 cổ phần (chiếm 7,85% tổng số cổ phần đang lưu hành). • Sở hữu: 14.400 cổ phần (chiếm 0,23% tổng số cổ phần đang lưu hành) • Đại diện Tổng công ty Viglacera-CTCP : 480.000 cổ phần (chiếm 7,62% tổng số cổ phần đang lưu hành)
17	Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ:

18	Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
19	Các khoản nợ đối với Công ty	Không

20	Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không
21	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

Ông Trần Nguyên Quang - Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc Công ty

1	Họ và tên:	Trần Nguyên Quang
2	Giới tính:	Nam
3	Ngày tháng năm sinh:	31/08/1962
4	Nơi sinh:	Hoàn Kiếm, Hà Nội
5	Quốc tịch:	Việt Nam
6	CMND số:	010252184
7	Dân tộc	Kinh
8	Quê quán	Thắng Lợi, Thường Tín, Hà Tây (Nay Hà Nội)
9	Địa chỉ thường trú:	Số 8 Ngõ 563, Đường Giải Phóng, Hoàng Mai, Hà Nội.
10	Điện thoại liên hệ:	0913587789
11	Trình độ văn hóa:	10/10
12	Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư hóa Silicat

13 Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1/1990 – 12/1992	Công ty Kính Đáp Cầu, Bắc Ninh	Kỹ sư công nghệ Phân xưởng phối liệu
T1/1993 - nay	Công ty sứ Thanh Trì nay là Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì	+/ Từ 1/1993 đến 9/1999: Phụ trách bộ phận gia công hồ và công tác thí nghiệm +/ Từ 9/1999 đến 8/2015: Trưởng phòng kỹ thuật +/ Từ T8/2015 – T10/2018: Phụ trách sản xuất kiêm trưởng phòng kỹ thuật. +/ Từ T10/2018 – T12/2018: Phó Tổng giám đốc +/ Từ T12/2018 – T6/2019: Quyền Tổng giám đốc +/ Từ T6/2019 – nay Phó Tổng giám đốc

14	Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên HĐQT; Phó tổng giám đốc Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì	
15	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	
16	Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 15/07/2019): 500.000 cổ phần (chiếm 7,94% tổng số cổ phần đang lưu hành). • Sở hữu: 20.000 cổ phần (chiếm 0,32% tổng số cổ phần đang lưu hành) • Đại diện Tổng công ty Viglacera-CTCP : 480.000 cổ phần (chiếm 7,62% tổng số cổ phần đang lưu hành)	
17	Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ:	
18	Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
19	Các khoản nợ đối với Công ty	Không
20	Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không
21	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kế toán trưởng:

1	Họ và tên:	**Nguyễn Thị Hương Giang**
2	Giới tính:	Nữ
3	Ngày tháng năm sinh:	23 tháng 12 năm 1975
4	Nơi sinh:	Phú Thọ
5	Quốc tịch:	Việt Nam
6	CMND số:	026175002275 Ngày cấp: 26/02/2018 Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
7	Dân tộc	Kinh
8	Quê quán	Phú Thọ
9	Địa chỉ thường trú:	Số 12 Ngách 612/16 La Thành, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội
10	Điện thoại liên hệ:	Cơ quan: 0438611056 Di động: 0986567789
11	Trình độ văn hóa:	12/12
12	Trình độ chuyên môn:	Thạch sĩ quản trị kinh doanh, Cử nhân Kinh tế
13	Quá trình công tác:	

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Năm 1996 - 2006	Công ty gạch ốp lát Hà Nội	Nhân viên kế toán
Năm 2006 – 2007	Công ty đầu tư hạ tầng và đô thị Viglacera	Nhân viên kế toán

	Năm 2007 – 2008	Công ty phát triển hạ tầng Viglacera	Phó phòng TCKT
	Năm 2008 – T6/2019	Công ty CP thương mại Viglacera	Kế toán trưởng
	Từ T6/2019 đến nay	Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì	Kế toán trưởng
14	Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng - Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì		
15	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:		
16	Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 15/07/2019): 7.000 cổ phần (chiếm 0,11% tổng số cổ phần đang lưu hành). • Sở hữu: 7.000 cổ phần (chiếm 0,11% tổng số cổ phần đang lưu hành) • Đại diện : 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)		
17	Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ:		
18	Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
19	Các khoản nợ đối với Công ty	Không	
20	Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không	
21	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không	

- Những thay đổi trong ban điều hành:

+ Trong năm 2019 Công ty đã có thay đổi về nhân sự của Hội đồng quản trị cụ thể là:

Ông Quách Hữu Thuận	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 07/09/2019
Ông Nguyễn Thế Anh	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 05/01/2019 và miễn nhiệm ngày 07/09/2019
Ông Nguyễn Văn Lý	Chủ tịch	Miễn nhiệm Chủ tịch ngày 05/01/2019, bổ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị ngày 05/01/2019
Ông Trần Nguyên Quang	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 05/01/2019

+ Trong năm 2019 Công ty đã có thay đổi về ban Giám đốc điều hành Công ty cụ thể là:

Ông Trần Huy Vĩnh	Quyền Tổng giám đốc	Bổ nhiệm ngày 04/06/2019
Ông Trần Nguyên Quang	Quyền Tổng giám đốc	Miễn nhiệm ngày 04/06/2019
Ông Trần Nguyên Quang	Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm ngày 04/06/2019

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

+ Công ty có 353 cán bộ, công nhân viên được thể hiện cơ cấu theo bảng sau:

Trình độ chuyên môn	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1. Thạc sỹ	1	0.3%
2. Đại học	38	10.8%
3. Cao đẳng	47	13.3%
4. Trung cấp	6	1.7%
5. Công nhân kỹ thuật	230	65.2%
6. Lao động phổ thông	31	8.8%
TỔNG CỘNG	**353**	**100.0%**

+ Chính sách đối với người lao động

- Về chế độ tiền lương, tiền thưởng: Công ty thực hiện quy chế trả lương theo đúng quy định của Tổng công ty Viglacera- CTCP, các chế độ phụ cấp theo lương, chế độ ốm đau, thai sản … được thực hiện nghiêm túc, khuyến khích thưởng cho tập thể, cá nhân thông qua cơ chế khoán, phát động thi đua sáng kiến cải tiến kỹ thuật.

- Về quy chế dân chủ: trong những năm qua, Công ty đã xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Hàng năm tổ chức Hội nghị người lao động, hàng quý tổ chức đối thoại người lao động từ đó có kế hoạch cho các cá nhân và bộ phận giải quyết mọi thắc mắc, đề xuất đúng của người lao động.

-Về công tác đào tạo: Nguồn nhân lực được lãnh đạo Công ty quan tâm và triển khai một cách liên tục và thường xuyên ở mọi chức danh công việc .

-Về công tác bảo hộ lao động cấp phát bảo hộ lao động cho công nhân theo đặc tính công việc của từng công đoạn theo đúng kỳ hạn. Công tác phòng chống lụt bão, phòng chống cháy nổ được quan tâm đúng mức, kịp thời.

-Ngoài ra công ty còn chăm lo về đời sống cho CBCNV như: tổ chức tham quan, nghỉ mát; tặng quà cho các cháu thiếu nhi nhân ngày 01/6, các cháu có thành tích xuất sắc trọng học tập; tổ chức cho các cháu vui trung thu, tổ chức hoạt động giao lưu gặp gỡ, đi thăm quan nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày thành lập Quân đội nhân dân 22/12; phát động phong trào TDTT, VHVN…

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Trong năm 2019 Công ty đã đầu tư bổ sung 04 băng tạo hình bệt rời, 01 băng két nước cho phân xưởng tạo hình; 01 máy quấn màng co sản phẩm cho phân xưởng KCS và 01 tủ sấy thí nghiệm cho phòng kỹ thuật.

- Nhà máy chế biến Nguyên liệu còn chậm, đến nay mặt bằng nhà máy Công ty tư vấn đã san lấp được 85%, dự kiến trước ngày 30/04/2020 bàn giao xong mặt bằng.

b) Các công ty con, công ty liên kết: không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
** Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng*			
Tổng giá trị tài sản	142.289.044.029	154.202.956.605	108%
Doanh thu thuần	244.498.671.853	231.090.688.473	95%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	31.028.402.818	24.904.272.850	80%
Lợi nhuận khác	64.926.492	103.851.418	160%
Lợi nhuận trước thuế	31.093.329.310	25.008.124.268	80%
Lợi nhuận sau thuế	24.856.276.745	19.788.063.311	80%

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,19	2,01	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,45	1,39	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,33	0,37	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,49	0,60	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	6,50	5,97	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,72	1,50	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,10	0,09	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,26	0,20	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,17	0,13	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,13	0,11	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần: Nêu tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu. Trường hợp công ty có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, cần nêu rõ thị trường giao dịch, số lượng chứng khoán được giao dịch hay được bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công ty liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài.

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 6.300.000. cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 6.000.000. cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 300.000. cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

- Số lượng cổ đông tổ chức: 2 tổ chức nắm giữ 3.857.760 cổ phần chiếm 61,23 %
- Số lượng cổ đông cá nhân: 349 cá nhân nắm giữ 2.442.240 cổ phần chiếm 38,77%
- Số lượng cổ đông trong nước: 351 cổ đông trong nước nắm giữ 6.300.000 cổ phần chiếm 100%,
- Số lượng cổ đông nước ngoài: 0 cổ đông nước ngoài nắm giữ 0 cổ phần chiếm 0.00%
- Số lượng cổ đông Nhà nước: 01 cổ đông Nhà nước nắm giữ 3.777.760 cổ phần chiếm 59,96%
- Số lượng cổ đông khác: 350 cổ đông khác nắm giữ 2.522.240 cổ phần chiếm 40,04%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong tháng 06 năm 2019 công ty đã hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng. Thay đổi số lượng cổ phiếu đang lưu hành từ 6.000.000 cổ phiếu lên 6.300.000 cổ phiếu.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty: Trong năm công ty thường xuyên bảo dưỡng hệ thống xử lý nước thải, nhằm tránh ô nhiễm môi trường. Công ty cũng hưởng ứng kêu gọi của ủy ban nhân dân phường làm sạch vệ đê ven công ty và trồng hoa, cây cảnh giúp cảnh quan thêm xanh sạch đẹp.

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Nguyên vật liệu chính phục vụ sản xuất sứ vệ sinh chủ yếu là Cao lanh, đất sét, Feldspar, men, màu và các chất phụ gia khác. Công ty luôn kiểm soát chất lượng nguyên liệu đầu vào, đảm bảo dự trữ nguồn nguyên liệu ổn định từ 6 tháng đến 1 năm sản xuất.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

Nhiên liệu chủ yếu dùng trong sản xuất là khí GAS và khí CNG

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

Công ty sử dụng nguồn nước giếng khoan đã được kiểm định tại trung tâm y tế dự phòng Hà Nội đạt tiêu chuẩn quy định.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Công ty có 353 cán bộ, công nhân viên

- Thu nhập bình quân trong năm của lao động: 11,524 triệu đồng/ người/ tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Khám sức khoẻ định kỳ cho cán bộ, công nhân viên 1 lần / năm
- Cấp phát bảo hộ lao động theo đặc thù công việc của từng công đoạn sản xuất
- Đào tạo, hướng dẫn về công tác ATLD, PCCN, phòng chống lụt bão
- Cải tạo khu văn phòng, nhà xưởng tạo môi trường trong sạch giảm thiểu bụi trong không khí
- Chế độ phụ cấp hỗ trợ thêm cho người lao động: xăng xe, thâm niên công tác, điện thoại, hỗ trợ thêm cho công nhân làm ca 1 bữa ăn trưa, bữa ăn đêm cho công nhân làm ca 3

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Đào tạo cán bộ: Công ty đã cử cán bộ đi học các lớp ngắn hạn, dài hạn về thuế, văn hóa doanh nghiệp, kỹ thuật...
- Đã thành lập các nhóm tuyển dụng và đào tạo công nhân, tuy nhiên việc tuyển dụng và đào tạo công nhân bổ sung cho PX tạo hình còn hạn chế. Năm 2019 mới tuyển được 41 công nhân bổ sung cho các phân xưởng.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Công ty luôn chú trọng các hoạt động phát triển cộng đồng như

- Ủng hộ bằng tiền: cho đồng bào miền trung bị lũ lụt, hội những người bị chất độc màu da cam;

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

Lưu ý: *(Mục 6 phần II Phụ lục này, công ty có thể lập riêng thành Báo cáo phát triển bền vững, trong đó các mục 6.1, 6.2 và 6.3 không bắt buộc đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm).*

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty).

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2019 đã khép lại, thị trường vật liệu xây dựng đang vào chu kỳ có sự cạnh tranh quyết liệt tại thị trường trong nước, mặt khác những vấn đề đang tồn tại của thị trường bất động sản ở các thành phố lớn đã phần nào ảnh hưởng đến thị trường vật liệu xây dựng. Từ đó sản phẩm sứ vệ sinh sản xuất của công ty năm qua cũng chịu áp lực chung về giá về mẫu mã sản phẩm.

Trước tình thế đầy áp lực như vậy, được sự ủng hộ của Tổng công ty, lãnh đạo Ban GOLSVS đã có chỉ đạo định hướng về việc nâng cao chất lượng, đổi mới mẫu mã sản phẩm, mang lại tính khác biệt cho sản phẩm; Tập thể CBCNV Công ty đã nghiêm túc lĩnh hội sự chỉ đạo của Ban, có những điều hành quyết liệt và tập chung, phát huy truyền thống đoàn kết để thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2019, với các chỉ tiêu chính đạt được như sau:

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2019

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH2019	TH 2019	% (TH/KH)	Ghi chú
1	Sản lượng sản xuất	SP	440.000	440.916	100,2%	
	Trong đó: Bệt liền	SP	59.000	64.475	109%	
2	Giá trị SXKD	Tr.đ	251.000	234.721	94%	
	Trong đó: Phần sứ	Tr.đ	170.400	160.432	94%	
3	Sản lượng tiêu thụ	SP	440.000	428.414	97%	
	Trong đó: Bệt liền	SP	59.000	63.816	108%	
4	Doanh thu bán hàng	Tr.đ	251.000	231.437	92%	

	Trong đó: Phần sứ	Tr.đ	170.400	157.148	92%	
5	Lợi nhuận trước thuế	"	32.000	25.008	78%	
6	Khấu hao cơ bản	Tr.đ	5.280	5.283	100%	
7	TN người LĐ/tháng	Tr/th	10,216	11,524	113%	
8	Tồn kho					
	Số lượng	*SP*	*32.839*	*45.363*	*138%*	
	Giá trị	*Tr.đ*	*9.297*	*13.453*	*145%*	
9	Công nợ phải thu	Tr.đ	16.500	35.739	217%	
	Trong đó: Nợ khó đòi	Tr.đ	16.500	15.967	97%	
10	Đầu tư	Tr.đ	76.200	2.215	3%	
	Tr.đó: NM chế biến NL	Tr.đ	62.000	0	0%	
11	Nộp ngân sách	Tr.đ	19.700	19.350	98%	

+ Lợi nhuận: Năm 2019 lợi nhuận trước thuế là 25,008 tỷ đồng bằng 78% kế hoạch năm. Nguyên nhân chính là do thị trường tiêu thụ trong nước khó khăn (Chiếm 85% trong tổng doanh thu) do ảnh hưởng trực tiếp của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung nên thị trường nội địa đã bị sản phẩm sứ giá rẻ từ Trung Quốc tràn vào theo các đường chính ngạch và tiểu ngạch. Xuất phát từ việc đó Công ty đã kết hợp với Công ty Thương mại đánh giá thị trường để đưa ra các giải pháp hỗ trợ thị trường nhằm mục đích thúc đẩy tiêu thụ nhưng doanh thu năm 2019 mới đạt 92% theo kế hoạch.

+ Khấu hao cơ bản: Năm 2019 trích khấu hao cơ bản đúng, đủ là 5,283 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch.

+ Thu nhập bình quân người lao động: Đảm bảo chi trả tiền lương cho người lao động theo đúng thỏa ước lao động tập thể đã ký, với thu nhập bình quân người lao động đạt 11,524 triệu đồng/người/tháng đạt 113% kế hoạch năm.

+ Tồn kho và dư nợ phải thu

- Tồn kho sản phẩm đến 31/12/2019 là 45.363 sp bằng 138% kế hoạch năm và tương đương giá trị tồn 13,453 tỷ đồng bằng 145% kế hoạch năm. Nguyên nhân chính là do sản lượng tiêu thụ mới đạt 428.414sp/KH 440.000sp = 97% kế hoạch.

+ Dư nợ phải thu đến 31/12/2019 còn 35,739 tỷ đồng bằng 217% kế hoạch, trong đó có 15,967 tỷ đồng là nợ phải thu khó đòi số này đã được trích lập xong từ những năm trước.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Năm 2019 tổng tài sản tăng 8,37% tương ứng 11.913 triệu đồng so với năm 2018. Tài sản ngắn hạn tăng 17.523 triệu đồng so với năm 2018

b) Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
Nợ ngắn hạn (1)		
- Phải trả cho người bán	8.178.773.908	11.742.761.856
- Người mua trả tiền trước	209.877.030	45.083.904
- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	4.919.401.062	3.411.779.735
- Phải trả cho công nhân viên	2.890.569.076	1.632.751.049
- Chi phí phải trả	202.275.577	528.442.646
- Các khoản phải trả khác	1.241.648.779	952.722.749
- Vay và nợ thuê TC ngắn hạn	22.563.122.320	36.457.240.690
- Dự phòng phải trả ngắn hạn	2.000.000.000	
- Quỹ khen thưởng Phúc Lợi	236.513.910	43.782.747
Nợ dài hạn (2)	4.125.210.002	2.761.321.114

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Công ty thực hiện cơ cấu lại bộ máy tổ chức, sắp xếp định biên lao động theo hướng tinh gọn bộ máy quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý và năng suất lao động

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai: Trở thành doanh nghiệp sản xuất sứ vệ sinh số 1 Việt Nam

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty: Hàng năm Công ty tiến hành quan trắc, đo kiểm môi trường lao động, các chỉ số về môi trường tốt trong giới hạn cho phép.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

-Thực hiện công tác quản trị đổi mới theo xu hướng phát triển của ngành sứ vệ sinh và nhu cầu thị trường. Đặt hiệu quả sản xuất kinh doanh làm mục tiêu, chuyển dịch cơ cấu sản phẩm theo chiều hướng tăng sản phẩm giá trị cao làm giải pháp: Nâng cao chất lượng sản phẩm để đảm bảo uy tín thương hiệu và chiếm lĩnh thị phần. Năm 2019: Sản lượng tiêu thụ đạt 428.414 sp bằng 97% kế hoạch năm (trong đó: Bệt liền, bệt thông minh đạt 63.816 sp đạt 108%)

- Thực hiện công tác khoán quản chặt chẽ tại các công đoạn sản xuất, đảm bảo nguyên nhiên liệu vật tư được sử dụng đúng mục đích, không thất thoát lãng phí.

- Duy trì dự trữ nguyên liệu dẻo có chất lượng (Cao lanh, đất sét) đủ cho 1 năm sản xuất đã đóng góp một phần quan trọng cho sản xuất ổn định, sản xuất được các sản phẩm khó, tỷ lệ thu hồi qua các công đoạn được nâng cao.

- Lựa chọn các nhà cung cấp có năng lực, uy tín. Thực hiện nghiêm túc công tác đấu thầu chào hàng cạnh tranh nên nguồn cung ứng năm 2019 cho Công ty được ổn định, giá tốt cho từng thời điểm có biến động.

- Áp dụng quy trình quản trị rủi ro trong công tác quản lý kho thành phẩm, vật tư của Công ty. Các sản phẩm, vật tư được sắp xếp đồng bộ, thuận tiện dễ thấy, dễ lấy đảm bảo không bị hư hỏng, thất thoát trong quá trình lưu kho và phục vụ tốt cho công tác sản xuất và bán hàng.
- Duy trì thường xuyên chương trình 5S, ISO 14001:2015 để bảo vệ môi trường và nhằm hỗ trợ cho quản lý về điều hành sản xuất tốt hơn.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.

Được sự chỉ đạo và định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh theo tháng, quý, năm nên Ban giám đốc đã luôn cố gắng hoàn thành tốt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao

- *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*
- Tăng trưởng bền vững, phát huy các dây chuyền hiện có.
- Đào tạo và tăng năng suất lao động so với 2019
- Xây dựng chuỗi cung ứng chất lượng
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp vững mạnh
- Đưa chất lượng sản phẩm và mẫu mã vượt các đối thủ cạnh tranh , tiên phong môi trường SX công nghệ xanh.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Họ tên	Chức vụ
1. Ông Quách Hữu Thuận	Chủ tịch HĐQT
2. Ông Trần Huy Vĩnh	Thành viên HĐQT, Quyền Tổng giám đốc
3. Ông Nguyễn Văn Lý	Thành viên HĐQT
4. Ông Đinh Quang Huy	Thành viên HĐQT
5. Ông Lê Anh Tuấn	Thành viên HĐQT
6. Ông Trần Nguyên Quang	Thành viên HĐQT

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2019 đến nay HĐQT đã có các cuộc họp thường kỳ cũng như bất thường để đưa ra những đánh giá bám sát tình hình thực tế của Công ty và có những phương hướng, mục tiêu phát triển cho giai đoạn tiếp theo.

+ Vào ngày đầu của mỗi tháng, mỗi quý HĐQT Công ty cùng Ban kiểm soát và Ban giám đốc điều hành tổ chức họp kiểm điểm đánh giá những việc đã làm được, việc chưa làm được của tháng trước và giao kế hoạch SXKD tháng kế tiếp.

+ Ngày 26/03/2019 đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thành công tốt đẹp.

+ Đã thực hiện xong việc phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ đồng lên 63 tỷ đồng.

+ Phiên họp bất thường về việc thông qua chi trả cổ tức bằng tiền năm 2019

+ Phiên họp thông qua việc vay vốn ngân hàng TMCP công thương việt Nam chị nhánh Ba Đình, ngân hàng Agribank chi nhánh Thăng Long.

+ Phiên họp về công tác cán bộ bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh thôi giữ chức vụ kế toán trưởng Công ty CP sứ viglacera Thanh Trì cử bà Nguyễn Thị Hương Giang thạc sỹ QTKD – cử nhân TCKT giữ chức vụ kế toán trưởng Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì (ngày 24/05/2019).

+ Phiên họp thông qua phương án kiện toàn sắp xếp lại mô hình tổ chức của Công ty.

+ Phiên họp về công tác cán bộ ông Trần Nguyên Quang thôi giữ chức Quyền Tổng giám đốc Công ty CP sứ viglacera Thanh Trì cử ông Trần Huy Vĩnh là người đại diện phần vốn của Tổng Công ty và là ủy viên HĐQT kiêm Quyền Tổng giám đốc Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì (ngày 04/06/2019).

+ Phiên họp bất thường về việc thay đổi nhân sự trong Hội đồng quản trị: Bầu ông Quách Hữu Thuận làm Chủ tịch HĐQT Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì; Ông Nguyễn Thế Anh thôi giữ chức vụ chủ tịch HĐQT. (ngày 07/09/2019)

+Phiên họp thông qua việc đầu tư mua xe nâng phục vụ sản xuất kinh doanh.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Họ tên	Chức vụ
1. Ông Ngô Trọng Toán	Trưởng Ban Kiểm Soát
2. Ông Nguyễn Mạnh Sơn	Thành viên Ban kiểm soát
3. Ông Lê Đăng Chung	Thành viên Ban kiểm soát

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Thực hiện giám sát hoạt động, tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với HĐQT, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.

Thực hiện các đợt kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp của Ban điều hành về kế hoạch SXKD tháng, quý, năm và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch năm.

Thường xuyên kiểm soát hoạt động sử dụng vốn của Công ty, theo dõi luân chuyển vốn tài sản của Công ty

Thẩm định tính đầu đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.

Kiểm soát việc chấp hành chế độ chi tiêu nội bộ tại Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 số 24/TVA-NQĐHĐCĐ ngày 26/03/2019 .

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty luôn chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật và quy định, quy chế nội bộ của đơn vị (Quy chế tài chính, quy chế lương, quy chế công bố thông tin….)

VI. Báo cáo tài chính

Ý kiến kiểm toán
Số : 080220.001/BCTC.KT5

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì được lập ngày 08 tháng 02 năm 2020 từ trang 06 đến trang 41, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Đỗ Thị Ngọc Dung	**Nguyễn Duy Quảng**
Phó Tổng Giám đốc	Kiểm toán viên
Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 0659-2018-002-1	Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 3363-2020-002-1

Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2020

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán* (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp hoặc Báo cáo tài chính của đơn vị kế toán cấp trên.

Toàn văn báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 của Công ty Cổ phần sứ Viglacera Thanh Trì được công bố tại website: http://viglacerathanhtri.vn/

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

M.S.D.N - 0100107557 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN SỨ VIGLACERA THANH TRÌ
Q. HOÀNG MAI - T.P HÀ NỘI

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Huy Vĩnh